

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ số: 06/NQ-CPNT2 ngày 09/06/2022 của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

- Bà: Phan Lan Anh
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Chuyên viên Ban Tài chính – Kinh tế
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: Từ 2022 đến 2027
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/hết nhiệm kỳ:

- Ông Nguyễn Quốc Hùng
- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Lý do miễn nhiệm: Hết nhiệm kỳ
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 vào ngày 10/6/2022 tại địa chỉ: <http://www.pvpnt2.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

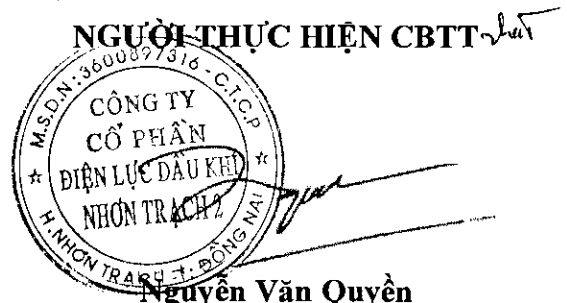
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT; KHTH.

Đính kèm:

- Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022.
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan).



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 được sửa đổi lần thứ XII, ban hành ngày 28/04/2021 theo Quyết định số 16/QĐ-CPNT2 của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 số 18/CPNT2-BB-ĐHĐCĐ ngày 09/06/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 ngày 09/06/2022 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị.
2. Lương, thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

2.1 Lương, thù lao/phụ cấp năm 2021:

- Tiền lương của Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021 được thực hiện theo quy chế trả lương và hiệu quả SXKD của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2021.
- Quyết toán thù lao chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2021 với tổng số tiền là: 280.000.000 đồng, trong đó:
 - * Thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm và Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 160.000.000 đồng.
 - * Thù lao chi trả cho Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 120.000.000 đồng.

2.2 Kế hoạch lương, thù lao/phụ cấp năm 2022:

- Tiền lương của Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát chuyên trách năm trong quỹ lương thuộc chi phí SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ phê duyệt, tuân thủ theo quy định của pháp luật về tiền lương, thưởng. Mức lương của Thành

viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện theo quy chế trả lương và hiệu quả SXKD của Công ty.

- Kế hoạch thù lao chi trả cho các Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp cho Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022 như sau:

- * Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm/phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 8.000.000 đồng/người/tháng.

- * Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền thù lao chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022 là: 312.000.000 đồng, trong đó:

- * Thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm và Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 192.000.000 đồng.

- * Thù lao chi trả cho Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 120.000.000 đồng.

3. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty:

- Sản lượng điện: 3,195 tỷ kWh; đạt 69% kế hoạch
- Tổng doanh thu: 6.176 tỷ đồng; đạt 80% kế hoạch
- Tổng chi phí: 5.610 tỷ đồng; đạt 77% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế: 534 tỷ đồng; đạt 115% kế hoạch
- Nộp NSNN: 283 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch

4. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

a. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng:

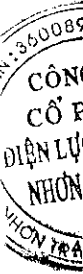
- Sản lượng điện: 4,344 tỷ kWh
- Khối lượng khí: 827 Tr.Sm³

b. Kế hoạch tài chính:

- Tổng doanh thu: 8.128,95 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 7.636,16 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 492,79 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 468,15 tỷ đồng

c. Tỷ lệ chia cổ tức: 15%

d. Nộp NSNN: 220,2 tỷ đồng



- e. Kế hoạch mua sắm trang thiết bị, TSCĐ: 15 tỷ đồng.
5. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:
- 6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là: 533.789.073.040 đồng
 - Trích lập các quỹ: 50.454.000.000 đồng, trong đó:
 - * Quỹ đầu tư phát triển: 22.300.000.000 đồng
 - * Quỹ Khen thưởng-phúc lợi, thưởng Ban điều hành: 28.154.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2021: 16,5%/mệnh giá, tương ứng 474.995.447.850 đồng,
 - * Tạm ứng cổ tức lần I bằng tiền với tỷ lệ: 10%/mệnh giá (Đã thực hiện từ ngày 18/04/2022).
 - * Cổ tức còn lại năm 2021 với tỷ lệ: 6,5%/mệnh giá (Thực hiện chi trả trong năm 2022 theo đúng quy định).
- 6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:
- Lợi nhuận sau thuế: 468,1 tỷ đồng
 - Trích lập các quỹ: 22 tỷ đồng, trong đó:
 - * Quỹ đầu tư phát triển: Không trích lập
 - * Quỹ Khen thưởng – phúc lợi, thưởng Ban điều hành: 22 tỷ đồng.
 - Kế hoạch chia cổ tức: 15%/mệnh giá.
7. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.
8. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, bao gồm:
- (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
 - (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - (3) Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - (4) Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 ngày 09/06/2022 đã tiến hành bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

1. Kết quả bầu Hội đồng quản trị:

02 ứng cử viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị:

(1) Ông Lương Ngọc Anh

(2) Ông Uông Ngọc Hải

2. Kết quả bầu Ban kiểm soát:

03 ứng cử viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát:

(1) Bà Phan Lan Anh

(2) Ông Nguyễn Văn Kỳ

(3) Ông Nguyễn Hữu Minh

Điều 3: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông như sau:

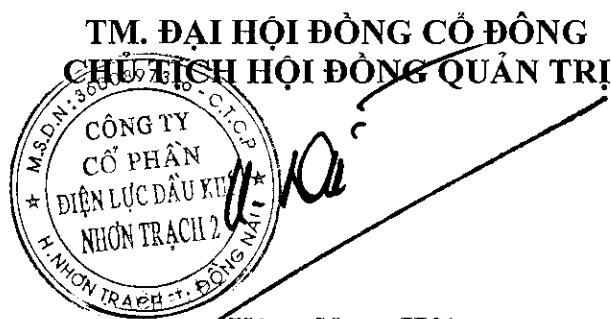
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 nhằm phù hợp với tình hình thực tế trong hoạt động SXKD của Công ty nhưng vẫn đảm bảo chỉ tiêu về lợi nhuận.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong danh sách để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Điều 4: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, các Nghị quyết/Quyết định về các nội dung liên quan đã được cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội này.

Điều 5: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT, VT.



Uông Ngọc Hải

Số: 18/CPNT2-BB-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

Tên Công ty: Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.

Trụ sở chính: Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600897316

Ngày cấp lần đầu: 20/06/2007

Ngày thay đổi lần thứ 12: 31/05/2018

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HĐQT PVPower NT2) tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 với những nội dung như sau:

I. THỜI GIAN: Đại hội bắt đầu từ 08h30 ngày 09/06/2022

II. ĐỊA ĐIỂM: Grand Hotel Saigon

Số 08 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

1. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

Khách mời:

- * Đại diện Cổ đông chi phối: TCT Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PVPower)
 - Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thành viên HĐQT
- * Đại diện đơn vị kiểm toán độc lập:
 - Ông Nguyễn Quang Trung – Phó Tổng Giám đốc, Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Hội đồng quản trị:

- Ông Uông Ngọc Hải – Chủ tịch HĐQT PVPower NT2-Chủ tọa
- Ông Ngô Đức Nhân – Thành viên HĐQT-Giám đốc
- Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT
- Bà Phan Thị Thúy Lan – Thành viên HĐQT độc lập

Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Văn Kỳ – Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Trần Quốc Hùng – Thành viên Ban kiểm soát

Ban lãnh đạo Công ty và Quý cổ đông tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định:

Vào lúc 08h35 ngày 09/06/2022, Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Số lượng cổ đông bao gồm cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán NT2 của Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 09/05/2022 là 8.715 cổ đông, sở hữu 287.876.029 cổ phần (100% vốn điều lệ).
- Số lượng cổ đông và người được uỷ quyền tham dự Đại hội là 61 cổ đông, đại diện cho 204.467.475 cổ phần có quyền biểu quyết; đạt 71,026% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:
 - + Cổ đông tham dự trực tiếp: 48, đại diện cho 32.924.588 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm tỷ lệ 11,437%.
 - + Cổ đông uỷ quyền: 13, đại diện cho 171.542.887 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm tỷ lệ 59,589%.

Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ tiêu chuẩn tham dự Đại hội.

(Biên bản kiểm tra tư cách Cổ đông và Phụ lục đính kèm).

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVPower NT2, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty đã đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

3. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch như sau:

- Đoàn Chủ tịch: Ông Uông Ngọc Hải – Chủ tịch HĐQT
Ông Ngô Đức Nhân – Thành viên HĐQT, Giám đốc
Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

- Ban thư ký: Ông Bùi Mạnh Tiên – Trợ lý Chủ tịch HĐQT
Bà Hồ Xuân Lan – Thư ký Công ty

- Ban kiểm phiếu: Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm phiếu
Ông Nguyễn Chí Dũng – Thành viên
Ông Nguyễn Quang Minh – Thành viên
Ông Lê Thanh Tân – Thành viên
Ông Võ Hoàng Vũ – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Nội dung chương trình, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT trình bày Nội dung chương trình, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Nội dung chương trình, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

5. CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TRÌNH XIN THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

5.1 Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT:

Ông Ưông Ngọc Hải – Chủ tịch HĐQT báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT theo nội dung Báo cáo số 25/CPNT2-BC-HĐQT ngày 25/04/2022.

5.2 Lương, thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS trình ĐHCĐ thông qua Lương, thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- a. Lương, thù lao/phụ cấp năm 2021:
 - Tiền lương của Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021 được thực hiện theo quy chế trả lương và hiệu quả SXKD của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2021.
 - Quyết toán thù lao chi trả cho Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp của Thành viên HĐQT độc lập năm 2021 với tổng số tiền là: 280.000.000 đồng, trong đó:
 - * Thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm và Thành viên HĐQT độc lập: 160.000.000 đồng.
 - * Thù lao chi trả cho Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 120.000.000 đồng.
- b. Kế hoạch lương, thù lao/phụ cấp năm 2022:
 - Tiền lương của Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát chuyên trách nằm trong quỹ

lương thuộc chi phí SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ phê duyệt, tuân thủ theo quy định của pháp luật về tiền lương, thưởng. Mức lương của Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát chuyên trách thực hiện theo quy chế trả lương và hiệu quả SXKD của Công ty.

- Kế hoạch thù lao chi trả cho các Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp cho Thành viên HĐQT độc lập năm 2022 như sau:
 - * Thù lao của Thành viên HĐQT kiêm nhiệm/phụ cấp của Thành viên HĐQT độc lập: 8.000.000 đồng/người/tháng.
 - * Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền thù lao chi trả cho Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát kiêm nhiệm và phụ cấp của Thành viên HĐQT độc lập năm 2022 là: 312.000.000 đồng, trong đó:

- * Thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm và Thành viên HĐQT độc lập: 192.000.000 đồng.
- * Thù lao chi trả cho Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 120.000.000 đồng.

5.3 Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty:

Ông Ngô Đức Nhân – Giám đốc báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty theo nội dung trình bày tại Phần 1.II – Tờ trình số 10/TTr-CPNT2 ngày 28/02/2022.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 như sau:

- Sản lượng điện: 3,195 tỷ kWh; đạt 69% kế hoạch
- Tổng doanh thu: 6.176 tỷ đồng; đạt 80% kế hoạch
- Tổng chi phí: 5.610 tỷ đồng; đạt 77% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế: 534 tỷ đồng; đạt 115% kế hoạch
- Nộp NSNN: 283 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch

5.4 Trình duyệt Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022:

Ông Ngô Đức Nhân – Giám đốc trình bày kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty (Phần 2.II – Tờ trình số 10/TTr-CPNT2 ngày 28/02/2022) với các chỉ tiêu chính như sau:

- a. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng:
 - Sản lượng điện: 4,344 tỷ kWh
 - Khối lượng khí: 827 Tr.Sm³

b. Kế hoạch tài chính:

- Tổng doanh thu: 8.128,95 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 7.636,16 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 492,79 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 468,15 tỷ đồng

c. Tỷ lệ chia cổ tức: 15%

d. Nộp NSNN: 220,2 tỷ đồng

e. Kế hoạch mua sắm trang thiết bị, TSCĐ: 15 tỷ đồng.

Để phù hợp với tình hình thực tế trong hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 nhưng vẫn đảm bảo chỉ tiêu về lợi nhuận.

5.5 Trình duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Ông Lê Việt An – Kế toán trưởng trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tờ trình số 33/TTr-CPNT2 ngày 22/04/2022).

5.6 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Ông Lê Việt An – Kế toán trưởng trình bày Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 32/TTr-CPNT2 ngày 22/04/2022 như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là: 533.789.073.040 đồng
- Trích lập các quỹ: 50.454.000.000 đồng, trong đó:
 - * Quỹ đầu tư phát triển: 22.300.000.000 đồng
 - * Quỹ Khen thưởng-phúc lợi, thưởng Ban điều hành: 28.154.000.000 đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2021: 16,5%/mệnh giá, tương ứng 474.995.447.850 đồng,
 - * Tạm ứng cổ tức lần I bằng tiền với tỷ lệ: 10%/mệnh giá (Đã thực hiện từ ngày 18/04/2022).
 - * Cổ tức còn lại năm 2021 với tỷ lệ: 6,5%/mệnh giá (Thực hiện chi trả trong năm 2022 theo đúng quy định).

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Lợi nhuận sau thuế: 468,1 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ: 22 tỷ đồng, trong đó:

- * Quỹ đầu tư phát triển: Không trích lập
- * Quỹ Khen thưởng – phúc lợi, thưởng Ban điều hành: 22 tỷ đồng.
- Kế hoạch chia cổ tức: 15%/mệnh giá.

5.7 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát:

Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát (Tờ trình số 07/TTr-CPNT2-BKS ngày 25/04/2022 của Ban kiểm soát).

5.8 Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm soát đề xuất và kiến nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Phần IV-Tờ trình số 07/TTr-CPNT2-BKS ngày 25/04/2022) như sau:

- Phê duyệt danh sách ngăn các Công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, gồm:
 - (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
 - (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - (3) Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - (4) Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

5.9 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT trình bày nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVPower NT2 theo Tờ trình số 27/TTr-CPNT2 ngày 06/04/2022.

5.10 Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT trình bày nội dung Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PVPower NT2 theo Tờ trình số 34/TTr-CPNT2 ngày 25/04/2022.

5.11 Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT:

Ông Nguyễn Công Dũng – Thành viên HĐQT trình bày việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT PVPower NT2 theo nội dung Tờ trình số 24/TTr-CPNT2 ngày 25/04/2022 của HĐQT.

6. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT & BAN KIỂM SOÁT:

6.1 Thông qua danh sách đề cử bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát:

- Căn cứ Thông báo số 31/CPNT2-TB-HĐQT ngày 18/05/2022 của HĐQT PVPower NT2 về việc Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

- Căn cứ Đơn đề cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát PVPower NT2 của cổ đông: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPower) và Công ty TNHH Phát triển Công nghệ (CFTD),

Ông Ưông Ngọc Hải – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội thông qua Danh sách các Ứng cử viên để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của PVPower NT2 như sau:

(1) Danh sách đề cử để bầu vào HĐQT:

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh tại đơn vị công tác
1	Lương Ngọc Anh	CFTD	Tổng Giám đốc
2	Ưông Ngọc Hải	PVPower	Chủ tịch HĐQT PVPower NT2

(2) Danh sách đề cử để bầu vào Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh tại Đơn vị công tác
1	Phan Lan Anh	PVPower	Chuyên viên Ban TCKT PVPower
2	Nguyễn Văn Kỳ	CFTD	Trưởng Ban kiểm soát
3	Nguyễn Hữu Minh	PVPower	Trưởng Ban kiểm soát PVPower NT2

(Danh sách và Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên đã được đăng tải trên website của Công ty từ ngày 03/06/2022).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách đề cử để bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát với tỷ lệ đồng ý là 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

6.2 Thông qua Thể lệ bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Thể lệ bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Thẻ lệ bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát với tỷ lệ đồng ý là 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

7. BIỂU QUYẾT PHÊ DUYỆT/THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI & BẦU CỬ:

Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông cách thức bỏ phiếu biểu quyết các nội dung xin thông qua tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết và cách thức bầu cử bằng Phiếu bầu cử.

Cổ đông thực hiện bỏ Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết và kiểm phiếu.

8. THẢO LUẬN CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

Các cổ đông tham gia thảo luận về các nội dung báo cáo/tờ trình được trình bày tại Đại hội và đưa ra các ý kiến đóng góp, thắc mắc đối với các vấn đề như sau:

- Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2022.
- Nguồn cung cấp khí trong những năm tới.
- Ảnh hưởng của Điện năng lượng tái tạo (Điện mặt trời, điện gió,...) đến Qc kế hoạch của Công ty trong tương lai.
- Giá điện sau khi ký kết lại hợp đồng Mua bán điện.
- Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 và năm 2022.
- Lợi nhuận của Công ty trong những năm vừa qua.

Đoàn Chủ tịch, Ban Điều hành giải đáp các ý kiến của cổ đông về những nội dung mà cổ đông nêu lên.

Đại hội cổ đông đã nhất trí với giải đáp của Đoàn chủ tịch về các vấn đề trên.

9. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung xin thông qua tại Đại hội như sau:

9.1 Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT:

- + Đồng ý: 226.810.172 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%

- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.2 Biểu quyết thông qua Lương, thù lao/phụ cấp chi trả cho Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

- + Đồng ý: 226.808.972 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9995%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 1200 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0005%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.3 Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

- + Đồng ý: 226.810.172 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.4 Biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022:

- + Đồng ý: 226.810.172 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.5 Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

- + Đồng ý: 226.810.172 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%

- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.6 Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

- + Đồng ý: 226.808.972 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9995%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 1200 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0005%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.7 Biểu quyết thông qua báo cáo Kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát:

- + Đồng ý: 226.810.172 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.8 Biểu quyết thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

- + Đồng ý: 226.284.872 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,7684%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 525.300 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,2316%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.9 Biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động:

- + Đồng ý: 226.808.968 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9995%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%

- + Không có ý kiến: 1204 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0005%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.10 Biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

- + Đồng ý: 226.808.968 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9995%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 1204 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0005%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

9.11 Biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT:

- + Đồng ý: 226.808.968 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9995%
- + Không đồng ý: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%
- + Không có ý kiến: 1204 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0005%
- + Không hợp lệ: 0 cổ phần có quyền biểu quyết tham gia biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0%.

10. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BẦU CỬ:

Ông Nguyễn Hữu Minh – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của PVPower NT2 như sau:

10.1 Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT:

- (1) Ông Lương Ngọc Anh: đạt 99,7470% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia bầu cử.
- (2) Ông Uông Ngọc Hải: đạt 99,7395% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia bầu cử.

Theo Thể lệ bầu cử, 02 ứng viên trúng cử Thành viên HĐQT là:

- (1) Ông Lương Ngọc Anh
- (2) Ông Uông Ngọc Hải

10.2 Kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Phan Lan Anh: đạt 99,0434 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia bầu cử.

2. Ông Nguyễn Văn Kỳ: đạt 99,0434 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia bầu cử.
3. Ông Nguyễn Hữu Minh: đạt 99,0309 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia bầu cử

Theo Thể lệ bầu cử, 03 ứng viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát là:

- (1) Bà Phan Lan Anh
- (2) Ông Nguyễn Văn Kỳ
- (3) Ông Nguyễn Hữu Minh

10.3 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 ra mắt Đại hội:

Ông Uông Ngọc Hải - Chủ tọa Đại hội mời các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 ra mắt Đại hội.

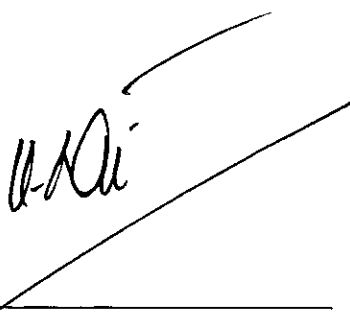
IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN – NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

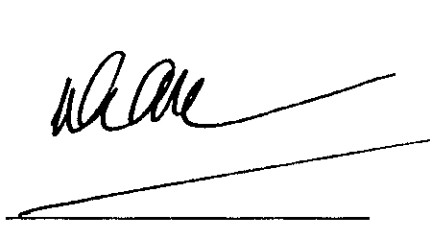
Biên bản này do Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được đọc tại Đại hội cho cổ đông nghe và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

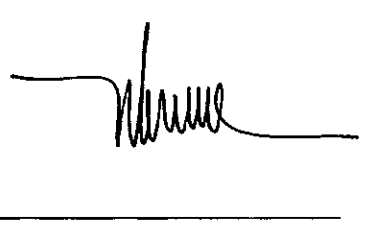
ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tham dự Đại hội: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các nghị quyết/quyết định về các nội dung đã được cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội này và chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 00, ngày 09/06/2022.

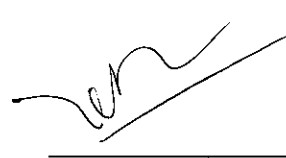
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

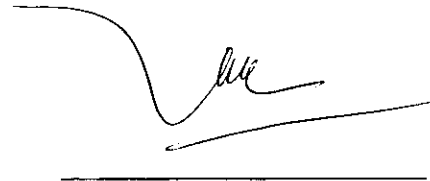

Uông Ngọc Hải
Chủ tịch HĐQT


Ngô Đức Nhân
Thành viên HĐQT-Giám đốc


Nguyễn Công Dũng
Thành viên HĐQT

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Bùi Mạnh Tiên


Hồ Xuân Lan

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

1. Người nội bộ:

- Bà: Phan Lan Anh
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

2. Người có liên quan:

2.1. Ông: Hoàng Anh Trường

- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
- CCCD số: 01908000670
- Ngày cấp: 28/3/2021 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
- Mối quan hệ với người nội bộ: Chồng
- Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.

2.2. Con: Hoàng Anh Minh

- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
- Ngày sinh: 23/10/2011
- Mối quan hệ với người nội bộ: Con ruột
- Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022

2.3. Con: Hoàng Phương Linh

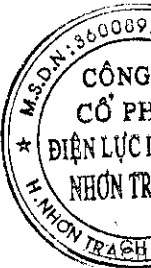
- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
- Ngày sinh: 10/01/2015
- Mối quan hệ với người nội bộ: Con ruột
- Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022

2.4. Ông Phan Thế Hồng

- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
- CCCD số: 019059007861
- Ngày cấp: 22/11/2021 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
- Mối quan hệ với người nội bộ: Bố đẻ
- Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.

2.5. Bà: Phan Thị Yến Lan

- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội



- CCCD số: 019162010200
 - Ngày cấp: 22/11/2021 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Mẹ đẻ
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.
- 2.6. Ông Phan Hoài Nam
- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
 - CCCD số: 019098000093
 - Ngày cấp: 02/03/2020 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Em ruột
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.
- 2.7. Ông Phan Hoài Nam
- Địa chỉ liên lạc: TP.Hà Nội
 - CCCD số: 019098000093
 - Ngày cấp: 02/03/2020 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Em ruột
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.
- 2.8. Ông Hoàng Thanh Sơn
- Địa chỉ liên lạc: TP. Thái Nguyên
 - CCCD số: 006057002571
 - Ngày cấp: 11/8/2021 Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Bố chồng
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.
- 2.9 Bà: Nguyễn Thị Phương
- Địa chỉ liên lạc: TP. Thái Nguyên
 - CMND số: 090230867
 - Ngày cấp: 30/9/2003 Nơi cấp: Công an Thái Nguyên
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Mẹ Chồng
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.
- 2.10. Bà: Hoàng Phương Thảo
- Địa chỉ liên lạc: USA
 - Mỗi quan hệ với người nội bộ: Em Chồng
 - Số lượng cổ phiếu của cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/6/2022.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT; KHTH.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
THỰC HIỆN CBTT**



Nguyễn Văn Quyền



Mẫu 2: BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ theo Phụ lục III Thông tư số 96/2020/TT-BTC (người có liên quan có nghĩa vụ cung cấp thông tin cho người nội bộ tại mục 16 mẫu này). Trường hợp có thay đổi thông tin đã cung cấp, người nội bộ và người có liên quan cần báo cáo kịp thời đến tổ chức niêm yết, SGĐCK.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thứ 6, ngày 10 tháng 6 năm 2022
..... day month year....

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **PHAN LAN ANH**

2/ Giới tính/Sex: **nữ**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **29/07/1986**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **Hà Nội**

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): **019186000846**

Ngày cấp/Date of issue **29/04/2021** Nơi cấp/Place of issue : **Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/E-mail:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần điện lực dân khí Nhơn Trạch 2**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Thành viên Ban Kiểm soát**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: **không**

14/ Số CP nắm giữ: ...0... chiếm ...0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning share 0 , accounting for 0...% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): **không**

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: **không**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): **không**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/ /List of affiliated persons of declarant:

* Bao gồm tất cả người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 *gồm cả trường hợp có sở hữu cổ phiếu và không có sở hữu cổ phiếu.*

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Số Độc	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản mua bán chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ với công ty hoặc người liên hệ Relationship with the company or related person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND, Passport, Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) SSN No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ thủ hộ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm báo độc lập với liên quan của công ty người liên bố Time the person is not an affiliated person internally or person	Thời điểm không có liên quan với công ty người liên bố Time the person ceased to be an affiliated person internally or person	Tỷ lệ đổi phần sở hữu của công ty liên quan mức 1% và lên trên Return changes related to ownership of 1% and above	Ghi chú (nếu có) Notes (if not in process of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Phan Lan Anh		Thành viên BKS		019186 000846		29/0 4/20 21	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hà Nội	0	0%	09/ 06/ 20 22		DH CĐ bầu	
2		Hoàng Anh Trường			Chồng	019086 000670		28/0 3/20 21	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hà Nội	0	0%				
3		Hoàng Anh Minh			Con						0	0%				
4		Hoàng Phượng Linh			Con						0	0%				
5		Phan Thế Hồng			Cha ruột	019059 007867		22/1 1/20 21	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hà Nội	0	0%				
6		Phan Thị			Mẹ ruột	019162 010200		22/1 1/20	Cục quản lý	Hà Nội	0	0%				

		Yến Lan					21	hành chính về trật tự xã hội								
7		Phan Hoài Nam		Em ruột	019098 000093		02/0 3/20 20	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hà Nội	0	0%					
8		Hoàng Thanh Sơn		Bố chờ ng	006057 002571		11/0 8/20 21	Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thái Ngu yên	0	0%					
9		Nguyễn Thị Phương		Mẹ chờ ng	090230 867		30/0 9/20 03	CA Thái Nguyễn	Thái Ngu yên	0	0%					
10		Hoàng Phương Thảo		Em chờ ng					US A							

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Interest in conflict with public company, public fund (if any):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



Phan Lan Anh